

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày: 11/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Bộ và ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bẩy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/QĐXXST-HS ngày 30/8/2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 12 ngày 08/9/2021, đối với bị cáo **Lê Văn L**, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Lê Văn L1. Họ tên mẹ: Phạm Thị Q(Đã chết). Họ tên vợ: Vũ Thị X. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Danh Th(Ông Th đã chết):**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962(Vợ bị hại Th).
2. Anh Nguyễn Danh T, sinh năm 1982(Con bị hại Th).
3. Anh Nguyễn Danh T1, sinh năm 1985(Con bị hại Th).
4. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991(Con bị hại Th).

Đều trú tại: Xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

*** Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại:**

Anh Nguyễn Danh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Theo Giấy ủy quyền ghi ngày 11 tháng 3 năm 2021 có xác nhận của UBND xã C).

Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Trần Công Ch, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Cổ D, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Đặng Văn H2, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/02/2021, Lê Văn L (Có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/6/2010) điều khiển xe mô tô biển số 34F9-6658, sơn màu nâu, có dung tích xi lanh 97cm³ đi từ nhà đến quán quảng cáo QM, địa chỉ: xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương để mua giấy in ảnh thẻ, nhưng do quán đóng cửa nên L đi về nhà, hành trình trên Quốc lộ 5, theo hướng Hải Phòng - Hà Nội. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển chiếc xe mô tô trên đến địa phận xã C, huyện K, gần khu vực theo hướng L đi phía bên phải là lối mở tiếp giáp Quốc lộ 5 vào cánh đồng thôn Đ, xã C, bên trái là lối mở, dải phân cách trung tâm Quốc lộ 5, sang chiều đường Hà Nội - Hải Phòng và sang lối mở vào cổng thôn G, xã C. Cách lối mở 200 mét về phía Hải Phòng có đặt biển báo hiệu nguy hiểm sắp tới phần đường dành cho người đi bộ sang đường (Ký hiệu 224). Lúc này, xe mô tô do L điều khiển ở làn đường xe ô tô, mô tô với tốc độ khoảng 45-50 km/h, cách đầu lối mở khoảng 10 mét, đây là đoạn đường một chiều, mặt đường trải nhựa áp phan phẳng rộng 7,20 mét, được chia làm 02 làn đường bởi vạch sơn trắng đứt đoạn, làn xe ô tô ở bên trái, làn xe ô tô, mô tô ở bên phải. Bên phải mép đường là vạch sơn trắng liền mạch rộng 0,20 mét, tiếp giáp là làn đường xe mô tô, xe gắn máy, thô sơ rộng 7,60 mét. L quan sát thấy phía trước có ông Nguyễn Danh Th, sinh năm 1958, trú tại: Thôn G, xã C, huyện K đang dắt chiếc xe đạp loại địa hình trẻ em nhãn hiệu Pro, sơn màu đen từ làn đường xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ bên phải hướng ra lối mở của dải phân cách giữa để sang chiều đường Hà Nội - Hải Phòng. Khi xe mô tô do L điều khiển cách ông Th khoảng 03-05 mét thì lúc này ông Th đã dắt xe đến gần giữa làn đường xe ô tô, mô tô, do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống biển báo, không làm chủ tốc độ, tay lái, L đánh lái xe sang bên trái để tránh nhưng không kịp nên phía trước bên phải xe mô tô do L điều khiển đã đâm va vào chân ông Th và bên trái xe đạp làm ông Th ngã ra làn đường xe ô tô, mô tô. Hậu quả: Ông Th bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến sáng ngày 20/02/2021, ông Th bị tử vong; xe đạp loại địa hình trẻ em nhãn hiệu Pro và xe mô tô biển số 34F9-6658 bị hư hỏng nhẹ.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản kiểm tra, xác định hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường một chiều, chiều đường Hải Phòng - Hà Nội, Quốc lộ 5 thuộc thôn Đ, xã C, đây là đoạn đường tương đối thẳng, mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, đường xe cơ giới rộng 7,20 mét, được chia làm 02 làn đường bởi vạch sơn trắng đứt đoạn, làn xe ô tô ở bên trái, làn xe ô tô, mô tô ở bên phải (Thống nhất chiều phải, trái tính theo chiều Hải Phòng - Hà Nội, lấy cột mốc Km65 và đầu vĩa bê tông lõi mở giải phân cách trung tâm Quốc lộ 5 giữa hai chiều đường làm chuẩn). Bên phải mép đường là vạch sơn trắng liền mạch rộng 0,20 mét tiếp giáp là làn đường xe mô tô, xe máy và thô sơ rộng 7,60 mét, tiếp giáp bên phải là lõi mở rộng 4,60 mét, tiếp giáp đường Quốc lộ 5 vào cánh đồng thôn Đ, xã C. Bên trái hiện trường là lõi mở rộng 5,60 mét, dải phân cách trung tâm Quốc lộ 5, sang chiều đường Hà Nội - Hải Phòng và sang lõi mở vào cổng thôn G, xã C. Cách mép phải lõi mở vào cánh đồng thôn Đ, xã C về hướng Hải Phòng 200 mét, bên lề đường phải là cột biển báo nguy hiểm ký hiệu số 224, chỉ dẫn phía trước về hướng Hà Nội là đường người đi bộ cắt ngang. Tại vị trí lõi mở phía đầu hướng Hà Nội có vạch sơn trắng kẻ ngang đường dài 03 mét, rộng 0,2 mét song song với nhau dành cho người đi bộ sang đường. Hai đầu lõi mở của giải phân cách giữa cấm biển báo cấm đi ngược chiều (Kí hiệu 102). Đối diện lõi mở sang bên phải chiều đường Hải Phòng - Hà Nội cấm biển kí hiệu 423b, chỉ dẫn đường người đi bộ cắt ngang. Từ đầu lõi mở của dải phân cách giữa cách về hướng Hải Phòng 5,80 mét là gờ giảm tốc ngang đường rộng 1,80 mét. Từ cột Km65 cấm ở dải phân cách giữa cách về hướng Hải Phòng 03 mét, đối diện sang bên phải đường, trên mặt đường làn xe ô tô, mô tô là đầu vết trà miết màu đen chiều Hải Phòng - Hà Nội, kích thước 1,90m x 0,03m (Vết 1). Đầu và cuối vết 1 cách vào mép đường bên phải làn đường xe ô tô, mô tô lần lượt là 2,45m và 2,80m. Đầu vết 1 cách về hướng Hải Phòng 0,96 mét là đầu lõi mở của dải phân cách giữa phía Hà Nội, cuối vết 1 cách về hướng Hà Nội 9,60 mét là đầu tổ hợp vết trà miết, xước bê tông bám dính chất màu đen chiều Hải Phòng - Hà Nội trên diện 6,05m x 0,27m (Vết 2). Đầu vết 2 về hướng Hà Nội 3,45 mét đối diện lên trên tấm tôn lượn sóng tại mặt ngoài là đầu vết trà miết, sạch bụi bẩn, chiều Hải Phòng - Hà Nội, kích thước 1,15m x 0,03m, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 0,78 mét (Vết 3). Cuối vết 2 về hướng Hà Nội 33,90 mét trên mặt đường làn xe mô tô, xe máy, xe thô sơ là tâm vết dầu loang kích thước 0,43m x 0,28m (Vết 6), tâm vết 6 cách vạch sơn trắng kẻ đường ngăn cách với làn đường dành cho xe ô tô, mô tô là 5,80 mét. Cuối vết 1 về hướng Hà Nội 6,20 mét trên mặt đường xe ô tô, mô tô là tâm trục bánh trước xe đạp hai bánh màu đen (Phần cổ phốt xe bị gãy rời khỏi xe) đổ trên mặt đường làn xe ô tô, mô tô, từ tâm trục bánh trước về hướng Hà Nội 1,60 mét là tâm trục bánh sau của xe đạp đổ nghiêng phải trên mặt đường. Tâm trục bánh trước và bánh sau xe cách vạch sơn trắng ngăn cách với làn đường xe xe mô tô, xe máy, xe thô sơ lần lượt là 0,90 mét và 0,60 mét. Đối diện với vị trí xe đạp đổ sang bên trái ở làn đường xe ô tô là tâm vùng mảnh nhựa vỡ rải rác trên mặt đường, kích thước 1,65m x 1,40m (Vết 4), tâm vết 4 cách vạch sơn trắng bên phải 5,90 mét). Từ cuối vết 4 về hướng Hà Nội 1,80 mét trên mặt đường xe ô tô, mô tô là tâm vùng máu loang đậm đặc, kích thước

0,90m x 0,45m (Vết 5), tâm vết 5 cách vạch sơn trắng ngăn cách với làn đường xe xe mô tô, xe máy, xe thô sơ 2,30 mét.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 34F9-6658 do Lê Văn L điều khiển có các dấu vết sau: Tại mặt lốp, má lốp bên phải bánh trước có vết xước cao su sạch bụi bẩn bề mặt còn bám dính chất bẩn màu nâu, đen trên diện tích thước 12cm x 06cm, hướng từ ngoài vào tâm trục, điểm gần nhất cách chân van theo chiều ngược kim đồng hồ 52cm; tại mặt ngoài phía trước của đầu ốc bắt giữ trục bánh xe trước, đầu phía dưới ống giảm xóc trước bên phải có vết xước kim loại sạch bụi bẩn bề mặt còn bám dính tổ chức da máu trên diện tích thước 75cm x 04cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái; tại mặt ngoài ốp nhựa phía trên đầu ống giảm xóc trước bên phải có vết sạch bụi bẩn, vết hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

Tại biên bản khám nghiệm xe đạp loại địa hình trẻ em nhãn hiệu PR0, sơn màu đen do ông Nguyễn Danh Th dắt qua đường có các dấu vết sau: Cổ phốt xe bị gãy rời khỏi vị trí của xe làm bộ phận bánh trước, lạng xe trước rời khỏi vị trí của xe; Tại mặt ngoài thanh kim loại khung ngang xe và khung dọc phía trước tính từ đầu xe xuống cuối xe, có vết sạch bụi bẩn bề mặt còn bám dính chất bẩn màu đen trên diện tích thước 23cm x 20cm, hướng từ trái sang phải, điểm gần nhất cách đầu cổ phốt xe 20cm; Tại mặt ngoài bên trái phía sau của chắn bùn trước có vết xước nhựa sạch bụi bẩn bề mặt còn bám dính tạp chất màu nâu trên diện tích thước 21cm x 03cm, hướng từ trái sang phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 349/GĐPY ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nạn nhân Nguyễn Danh Th bị vết thương vùng trán trái. Vỡ xương trán, xương trán hóc mắt. Gãy đầu trong xương đòn trái. Gãy xương sườn trái từ số II đến số X cung trước và cung bên, tạo mảng sườn di động. Gãy phức tạp 1/3 trên hai xương cẳng chân trái. Gãy 1/3 dưới xương cẳng chân phải. Tổn thương phần mềm rải rác. Nguyên nhân chết do đa chấn thương (Vỡ xương vòm sọ, gãy nhiều xương sườn, gãy xương đòn trái, gãy xương cẳng chân hai bên).

Tại bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Thành ngày 28/6/2021 kết luận: Tổng giá trị thiệt hại phần bị hư hỏng của chiếc xe đạp địa hình trẻ em nhãn hiệu PR0, sơn màu đen do vụ tai nạn giao thông gây ra là 245.000 đồng.

Tại biên bản kiểm tra, không có nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Văn L ; Test ma túy đối với L cho kết quả âm tính.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tạm quản lý chiếc xe mô tô biển số 34F9-6658; giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp cho Lê Văn L và chiếc xe đạp địa hình trẻ em nhãn hiệu PR0, sau đó đã trả lại chiếc xe đạp cho gia đình ông Nguyễn Danh Th. Đối với chiếc xe mô tô biển số 34F9-6658, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đang quản lý để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Lê Văn L đã tự nguyện bồi thường tiền cứu chữa và mai táng phí cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Anh Nguyễn Danh T là người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại yêu cầu L phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 180.000.000 đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Lâm đã tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 170.000.000 đồng theo thỏa thuận. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm khác.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thu thập.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 23/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là anh Nguyễn Danh T xin vắng mặt tại phiên tòa, tự nguyện không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Trả lại bị cáo Lê Văn L 01 xe mô tô biển số 34F9-6658, 01 đăng ký mô tô xe máy số 002960 mang tên Nguyễn Văn V biển số 34F9-6658 và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Lê Văn L .

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/02/2021, tại Km 65 Quốc lộ 5 thuộc địa phận xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, đây là khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm có phần đường dành cho người đi bộ sang đường, Lê Văn L (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 34F9-6658, dung tích xi lanh 97cm³ hành trình hướng Hải Phòng - Hà Nội, do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống biển báo, không làm chủ tốc độ, tay lái, đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên phần đầu bên phải xe mô tô do Lâm điều khiển đã đâm va vào chân ông Nguyễn Danh Th, sinh năm 1958 ở thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương và đâm va vào bên trái xe đạp do ông Th đang dắt sang đường. Hậu quả làm ông Th bị đa chấn thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến sáng ngày 20/02/2021, ông Th bị tử vong.

Như vậy, mặc dù bị hại ông Nguyễn Danh Th cũng có một phần lỗi do không chú ý quan sát khi qua đường nhưng bị cáo Lê Văn L điều khiển mô tô hành trình hướng Hải Phòng - Hà Nội, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn trong phạm vi có hiệu lực của biển báo nguy hiểm sắp tới phần đường dành cho người đi bộ sang đường, đã đâm va vào ông Nguyễn Danh Th, là nguyên nhân trực tiếp và lỗi chủ yếu trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Vậy nên, Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 23/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy

định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông công cộng. Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Nguyễn Danh Th chết, thiệt hại về tài sản 245.000đồng, lỗi chủ yếu do bị cáo gây ra nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, xét bản thân bị cáo không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn đã khắc phục một phần hậu quả đối với gia đình bị hại. Trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình bị hại theo thỏa thuận là 170.000.000đồng; đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại đầy đủ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị hại ông Nguyễn Danh Th thiếu chú ý quan sát khi sang đường nên cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ổn định. Vì vậy, Tòa án căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng do vụ tai nạn do lỗi hỗn hợp, bản thân bị cáo đã thành tâm khắc phục hậu quả nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không phải giải quyết.

[4] *Về vật chứng của vụ án:* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả xe đạp cho gia đình bị hại là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 34F9-6658; 01 đăng ký mô tô xe máy số 002960 mang tên Nguyễn Văn V biển số 34F9-6658 và 01 Giấy phép lái xe số AN 682211 mang tên Lê Văn L, xác định là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo L, trả lại bị cáo Lê Văn L.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn L bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Trong vụ án này, đối với ông Nguyễn Danh Th khi dắt xe đạp sang đường đã thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, song ông Th đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, nơi bị cáo L cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm chuyển hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại bị cáo Lê Văn L 01 xe máy mô tô nhãn hiệu Wazelet màu sơn nâu, biển số 34F9-6658, số khung 30901264830, số máy FMG01264132; 01 đăng ký mô tô xe máy số 002960 họ tên Nguyễn Văn Văng biển số 34F9-6658.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ ngày 03/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

* Trả lại bị cáo L 01 Giấy phép lái xe số AN 682211 mang tên Lê Văn L .

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Trung